

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 427, 457 và 459 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 554/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2025.

Văn phòng C vắng mặt đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án số 554 vào ngày 23/6/2025 và biên bản hoà giải thành của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 18/7/2025 vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 01/8/2025 tại trụ sở Văn phòng C.

Văn phòng C có văn bản trình bày không có ý kiến và thống nhất yêu cầu của các bên tại biên bản hoà giải thành của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 18/7/2025 và kính đề nghị Tòa án giải quyết cho các đương sự theo quy định.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Đăng X, sinh năm: 1963; Căn cước công dân số: 079063015177; nơi thường trú: 122/27/21/1 T, phường K (địa chỉ cũ: Phường A, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Phạm Đăng P, sinh năm: 1968; Căn cước công dân số: 079068018177; địa chỉ: A T, phường K (địa chỉ cũ: Phường A, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng C; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh T - Trưởng văn phòng C; địa chỉ: Số E Đường số D, phường K (địa chỉ cũ: Phường F, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng: 004647, quyền số 07/2024TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C lập ngày 30/07/2024 giữa ông Phạm Đăng X với ông Phạm Đăng P đối với quyền sử dụng đất diện tích 581.6m² tại thửa đất số 760, thuộc tờ bản đồ số 61; địa chỉ: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh); theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BH 492713, số vào sổ cấp GCN: CH04300 do Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/01/2012 cho ông Phạm Đăng X đứng tên. Trong trường hợp này, Văn phòng C không có lỗi.

[2]. Ông X và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của việc hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất trên nên Tòa án không xem xét.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đối với yêu cầu hợp đồng tặng cho của ông Phạm Đăng X.

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện chịu mỗi bên chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm về hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất trên.

[3.1]. Ông Phạm Đăng X, sinh năm 1963 thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009 và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên ông X được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2]. Ông Phạm Đăng P tự nguyện chịu nộp án phí 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng)

Địa điểm thi hành quyết định tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Anh Đạt